

HỆ THỐNG CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM MÔN QUẢN TRỊ HỌC CÓ ĐÁP ÁN

1) Cách mạng công nghiệp ở Châu Âu tạo tiền đề cho sự xuất hiện của lý thuyết quản trị:

- a. Đúng b. Sai

2) Nghệ thuật quản trị đòi hỏi phải tuân thủ các nguyên tắc quản trị của Fayol:

- a. Đúng b. Sai

3) Taylor là người sáng lập ra trường phái quản trị khoa học:

- a. Đúng b. Sai

4) Lý thuyết quản trị cổ điển không còn đúng trong quản trị hiện đại:

- a. Đúng b. Sai

5) Ra quyết định là một nghệ thuật:

- a. Đúng b. Sai

6) Ra quyết định là một khoa học:

- a. Đúng b. Sai

7) Ra quyết định đúng là nhà quản trị đã giải quyết được vấn đề của mình:

- a. Đúng b. Sai

8) Quyền đưa ra quyết định phải tập trung về người có địa vị cao nhất trong tổ chức, luôn là một nguyên tắc đúng trong mọi tình huống:

- a. Đúng b. Sai

9) Khi quyết định lựa chọn phương án cần phải chọn những phương án có chi phí thấp nhất:

- a. Đúng b. Sai

10) Trong mọi trường hợp đều cần dân chủ khi bàn bạc ra quyết định để đạt hiệu quả cao:

- a. Đúng b. Sai

11) Quyết định quản trị thành công hoàn toàn phụ thuộc vào quá trình ra quyết định:

- a. Đúng b. Sai

12) Quản trị là một hoạt động kết tinh khi con người kết hợp với nhau để đi đến mục tiêu:

- a. Đúng b. Sai

13) Quản trị là một hoạt động phổ biến trong tất cả các tổ chức:

a. Đúng

b. Sai

14) Quản trị được thực hiện theo một cách như nhau:

a. Đúng

b. Sai

15) Mục tiêu của quản trị là tối đa hoá lợi nhuận:

a. Đúng

b. Sai

16) Quản trị là một công việc mang tính đặc thù của những nhà quản trị cấp cao:

a. Đúng

b. Sai

17) Nhà quản trị là những người có quyền ra lệnh và điều hành công việc của những người khác:

a. Đúng

b. Sai

18) Tất cả các nhà quản trị đều phải am hiểu các kỹ năng quản trị với những mức độ như nhau:

a. Đúng

b. Sai

19) Cấp quản trị càng cao thì kỹ năng chuyên môn càng quan trọng:

a. Đúng

b. Sai

20) Kỹ năng nhân sự cần thiết đối với các cấp quản trị là như nhau:

a. Đúng

b. Sai

21) Thời gian của nhà quản trị cấp cao giành nhiều nhất cho chức năng hoạch định:

a. Đúng

b. Sai

22) Vai trò quan trọng nhất của các nhà quản trị cấp thấp trong tổ chức là giám sát chặt chẽ hành vi của những người cấp dưới:

a. Đúng

b. Sai

23) Hoạt động quản trị mang tính nghệ thuật theo kiểu cha truyền con nối:

a. Đúng

b. Sai

24) Nhà quản trị thì cần phải vượt trội các nhân viên của mình về tất cả các kỹ năng để quản trị hữu hiệu:

a. Đúng

b. Sai

25) Phong cách lãnh đạo dân chủ luôn mang lại hiệu quả trong mọi trường hợp:

a. Đúng

b. Sai

26) Không nên lãnh đạo nhân viên theo phong cách độc đoán dù trong hoàn cảnh nào:

a. Đúng

b. Sai

27) Phong cách quản lý độc tài là phong cách quản lý không có hiệu quả:

a. Đúng b. Sai

28) Nhà quản trị có thể giữ nhân viên giỏi bằng cách tạo cho họ có mức thu nhập cao:

a. Đúng b. Sai

29) Nguồn gốc của động viên là nhu cầu của con người mong muốn được thoả mãn:

a. Đúng b. Sai

30) Có thể động viên người lao động thông qua những điều mà họ kỳ vọng:

a. Đúng b. Sai

31) Hoạch định là chức năng liên quan đến việc chọn mục tiêu và phương thức hoạt động:

a. Đúng b. Sai

32) Hoạch định là chức năng mà nhà quản trị cấp cao phải làm:

a. Đúng b. Sai

33) Ma trận SWOT là công cụ quan trọng cần áp dụng khi phân tích môi trường:

a. Đúng b. Sai

34) Quan niệm cổ điển trong xây dựng cơ cấu tổ chức hướng đến phân quyền trong quản trị:

a. Đúng b. Sai

35) Quan hệ giữa tầng hạn quản trị và nhà quản trị cấp trung trong cơ cấu tổ chức là mối quan hệ tỷ lệ thuận:

a. Đúng b. Sai

36) Tầng hạn quản trị rộng hay hẹp phụ thuộc vào trình độ của nhà quản trị:

a. Đúng b. Sai

37) Tầng hạn quản trị rộng hay hẹp chỉ thuộc vào trình độ của nhà quản trị:

a. Đúng b. Sai

38) Uỷ quyền trong quản trị là khoa học:

a. Đúng b. Sai

39) Uỷ quyền là một nghệ thuật:

a. Đúng b. Sai

40) Nhân viên thường không thích nhà quản trị ra việc cho cấp dưới:

a. Đúng b. Sai

41) Phân tích môi trường là công việc phải thực hiện khi xây dựng chiến lược

a. Đúng b. Sai

42) Phân tích môi trường là giúp cho nhà quản trị xác định được những thách thức của doanh nghiệp để từ đó xây dựng chiến lược tương lai

- a. Đúng b. Sai

43) Môi trường bên ngoài là môi trường vĩ mô tác động đến doanh nghiệp

- a. Đúng b. Sai

44) Môi trường giúp nhà quản trị nhận ra các thách thức đối với doanh nghiệp

- a. Đúng b. Sai

45) Khoa học công nghệ phát triển nhanh đem lại nhiều cơ hội cho doanh nghiệp

- a. Đúng b. Sai

46) Kiểm tra là quá trình đối chiếu thực tế với kế hoạch để tìm ra các sai sót

- a. Đúng b. Sai

47) Xây dựng cơ cấu của tổ chức là:

- a. Sự hình thành sơ đồ tổ chức
- b. Xác lập mối quan hệ hàng ngang giữa các đơn vị
- c. Xác lập mối quan hệ hàng dọc giữa các đơn vị
- d. Tất cả những câu trên

48) Công ty và các doanh nghiệp nên được chọn cơ cấu phù hợp:

- a. Cơ cấu theo chức năng
- b. Cơ cấu theo trực tuyến
- c. Cơ cấu trực tuyến tham mưu
- d. Cơ cấu theo cơ cấu phù hợp

49) Xác lập cơ cấu tổ chức phải căn cứ vào:

- a. Nhiều yếu tố khác nhau
- b. Quy mô của các công ty
- c. Ý muốn của người lãnh đạo
- d. Chiến lược

50) Nhà quản trị không muốn phân chia quyền cho nhân viên do:

- a. Sợ bị cấp dưới lấn áp
- b. Không tin vào cấp dưới
- c. Do năng lực kém
- d. tất cả các câu trên

51) Phân quyền có hiệu quả khi:

- a. Cho các nhân viên cấp dưới tham gia vào quá trình phân quyền

- b. Gắn liền quyền hạn với trách nhiệm
- c. Chỉ chú trọng đến kết quả
- d. Tất cả các câu trên

52) Lợi ích của phân quyền là:

- a. Tăng cường được thiện cảm cấp dưới
- b. Tránh được những sai lầm đáng kể
- c. Được gánh nặng về trách nhiệm
- d. Giảm được áp lực công việc nhờ đó nhà quản trị tập trung vào những công việc lớn

53) Tầm hạn quản trị rộng hay hẹp tùy thuộc vào:

- a. Trình độ của nhân viên
- b. Trình độ của nhà quản trị
- c. Công việc
- d. Tất cả những câu trên

54) Môi trường hoạt động của tổ chức là:

- a. Môi trường vĩ mô
- b. Môi trường ngành
- c. Các yếu tố nội bộ
- d. Tất cả những câu trên

55) Phân tích môi trường kinh doanh nhằm:

- a. Phục vụ cho việc ra quyết định
- b. Xác định điểm mạnh, điểm yếu
- c. Xác định cơ hội, nguy cơ
- d. Tất cả những câu trên đều sai

56) Phân tích môi trường kinh doanh để:

- a. Cho việc ra quyết định
- b. Xác định cơ hội, nguy cơ
- c. Xác định điểm mạnh, điểm yếu

57) Hoạch định là việc xây dựng kế hoạch dài hạn để:

- a. Xác định mục tiêu và tìm ra những biện pháp
- b. Xác định và xây dựng các kế hoạch
- c. Xây dựng kế hoạch cho toàn công ty

58) Mục tiêu quản trị cần:

- a. Có tính khoa học
- b. Có tính khả thi

- c. Có tính cụ thể
- d. Tất cả các yếu tố trên

59) Kế hoạch đã được duyệt của một tổ chức có vai trò:

- a. Là cơ sở cho sự phối hợp giữa các đơn vị
- b. Định hướng cho các hoạt động
- c. Là căn cứ cho các hoạt động kiểm soát
- d. Tất cả những câu trên

60) Quản trị theo mục tiêu giúp:

- a. Động viên khuyến khích cấp dưới tốt hơn
- b. Góp phần đào tạo huấn luyện cấp dưới
- c. Nâng cao tính chủ động sáng tạo của cấp dưới
- d. Tất cả những câu trên

61) Quản trị bằng mục tiêu là một quy trình:

- a. Là kết quả quan trọng nhất
- b. Là công việc quan trọng nhất
- c. Cả a và b
- d. Tất cả những câu trên đều sai

62) Xác định mục tiêu trong các kế hoạch của các doanh nghiệp Việt Nam thường:

- a. Dựa vào ý chủ quan của cấp trên là chính
- b. Lấy kế hoạch năm trước cộng thêm một tỷ lệ phần trăm nhất định xác định
- c. Không lấy đầy đủ những ảnh hưởng của môi trường bên trong và bên ngoài
- d. Tất cả những câu trên

63) Chức năng của nhà lãnh đạo là:

- a. Động viên khuyến khích nhân viên
- b. Vạch ra mục tiêu phương hướng phát triển tổ chức
- c. Bố trí lực lượng thực hiện các mục tiêu
- d. Tất cả các câu trên đều đúng

64) Con người có bản chất thích là:

- a. Lười biếng không muốn làm việc
- b. Siêng năng rất thích làm việc
- c. Cả a và b
- d. Siêng năng hay lười biếng không phải là bản chất

65) Động cơ của con người xuất phát:

- a. Nhu cầu bậc cao
- b. Những gì mà nhà quản trị phải làm cho người lao động

- c. Nhu cầu chưa được thỏa mãn
- d. Năm cấp bậc nhu cầu

66) Nhà quản trị nên chọn phong cách lãnh đạo:

- a. Phong cách lãnh đạo tự do
- b. Phong cách lãnh đạo dân chủ
- c. Phong cách lãnh đạo độc đoán
- d. Tất cả những lời khuyên trên đều không chính xác

67) Khi chọn phong cách lãnh đạo cần tính đến:

- a. Nhà quản trị
- b. Cấp dưới
- c. Tình huống
- d. Tất cả câu trên

68) Động cơ hành động của con người xuất phát mạnh nhất từ:

- a. Nhu cầu chưa được thỏa mãn
- b. Những gì mà nhà quản trị hứa sẽ thưởng sau khi hoàn thành
- c. Các nhu cầu của con người trong sơ đồ Maslow
- d. Các nhu cầu bậc cao

69) Để biện pháp động viên khuyến khích đạt hiệu quả cao nhà quản trị xuất phát từ:

- a. Nhu cầu nguyện vọng của cấp dưới
- b. Tiềm lực của công ty
- c. Phụ thuộc vào yếu tố của mình
- d. Tất cả những câu trên

70) Quản trị học theo thuyết Z là:

- a. Quản trị theo cách của Mỹ
- b. Quản trị theo cách của Nhật Bản
- c. Quản trị theo cách của Mỹ và Nhật Bản
- d. Tất cả câu trên đều sai

71) Lý thuyết quản trị cổ điển có hạn chế là:

- a. Quan niệm xí nghiệp là một hệ thống đóng
- b. Chưa chú trọng đến con người
- c. Bao gồm cả a và b
- d. Ra đời quá lâu

72) Thuyết quản trị khoa học được xếp vào trường phái quản trị nào:

- a. Trường phái quản trị hiện đại
- b. Trường phái quản trị tâm lý xã hội
- c. Trường phái quản trị cổ điển
- d. Trường phái định lượng

73) Người đưa ra 14 nguyên tắc quản trị tổng quát là:

- a. Fayol
- b. Weber
- c. Taylol

74) Ảnh hưởng của các yếu tố môi trường đến hoạt động của doanh nghiệp trên khía cạnh:

- a. Sự tồn tại và phát triển của doanh nghiệp
- b. Mức độ tùy thuộc doanh nghiệp
- c. Kết quả hoạt động doanh nghiệp
- d. Tất cả các câu trên đều đúng

75) Ra quyết định là một công việc:

- a. Một công việc mang tính nghệ thuật
- b. Lựa chọn giải pháp cho một vấn đề xác định
- c. Tất cả các câu trên đều sai
- d. Công việc của các nhà quản trị cấp cao

76) Quá trình ra quyết định bao gồm:

- a. Nhiều bước khác nhau
- b. Xác định vấn đề và ra quyết định
- c. Chọn phương án tốt nhất và ra quyết định
- d. Thảo luận với những người khác và ra quyết định

77) Ra quyết định là một công việc

- a. Mang tính khoa học
- b. Mang tính nghệ thuật
- c. Vừa mang tính khoa học vừa mang tính nghệ thuật
- d. Tất cả các câu trên đều sai

78) Lựa chọn mô hình ra quyết định phụ thuộc vào:

- a. Năng lực nhà quản trị
- b. Tính cách nhà quản trị
- c. Nhiều yếu tố khác nhau trong đó có các yếu tố trên
- d. Ý muốn của đa số nhân viên

79) Nhà quản trị nên:

- a. Xem xét nhiều yếu tố để lựa chọn một mô hình ra quyết định phù hợp

- b. Kết hợp nhiều mô hình ra quyết định
- c. Sử dụng mô hình ra quyết định tập thể
- d. Chọn một mô hình để ra quyết định cho mình

80) Ra quyết định nhóm:

- a. Ít khi mang lại hiệu quả
- b. Luôn mang lại hiệu quả
- c. Mang lại hiệu quả cao trong những điều kiện phù hợp
- d. Tất cả những câu trên sai

81) Quyết định quản trị phải thỏa mãn mấy nhu cầu:

- a. 5 b. 6
- c. 7 d. 8

82) Quản trị nhằm:

- a. Thực hiện những mục đích riêng
- b. Sử dụng tất cả các nguồn lực hiện có
- c. Tổ chức phối hợp với các hoạt động của những thành viên trong tập thể
- d. Thực hiện tất cả những mục đích trên đều đúng

83) Quản trị cần thiết cho:

- a. Các tổ chức lợi nhuận và các tổ chức phi lợi nhuận
- b. Các công ty lớn
- c. Các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh
- d. Tất cả các tổ chức phi lợi nhuận

84) Quản trị nhằm:

- a. Đạt được hiệu quả và hiệu suất cao
- b. Thỏa mãn ý muốn của nhà quản trị
- c. Đạt được hiệu quả cao
- d. Đạt được hiệu suất cao

85) Để tăng hiệu suất quản trị, nhà quản trị có thể thực hiện bằng cách:

- a. Giảm chi phí đầu vào
- b. Tăng doanh thu đầu ra
- c. Vừa giảm chi phí đầu vào vừa tăng doanh thu đầu ra

86) Quản trị linh hoạt sáng tạo cần quan tâm đến:

- a. Trình độ, số lượng thành viên
- b. Quy mô tổ chức

- c. Lĩnh vực hoạt động
- d. Tất cả các yếu tố trên

87) Chức năng của nhà quản trị bao gồm:

- a. Hoạch định, tổ chức
- b. Điều khiển, kiểm soát
- c. Cả 2 câu trên

88) Tất cả các tổ chức cần có các kỹ năng:

- a. Nhân sự b. Kỹ thuật
- c. Tư duy d. Tất cả những câu trên

89) Mối quan hệ giữa các cấp bậc quản trị và kỹ năng quản trị là:

- a. Cấp bậc quản trị càng cao, kỹ năng kỹ thuật càng quan trọng
- b. Cấp bậc quản trị càng thấp, kỹ năng tư duy càng quan trọng
- c. Các kỹ năng đều có tầm quan trọng như nhau trong tất cả các cấp bậc quản trị
- d. Tất cả đều sai

90) Hoạt động quản trị được thực hiện thông qua 4 chức năng là:

- a. Hoạch định, tổ chức, điều khiển, kiểm tra
- b. Hoạch định, tổ chức, phối hợp, báo cáo
- c. Hoạch định, tổ chức, chỉ đạo, kiểm tra
- d. Hoạch định, nhân sự, chỉ huy, phối hợp

91) Các chức năng cơ bản của quản trị bao gồm:

- a. 6 b. 5
- c. 4 d. 3

92) Cấp bậc quản trị được phân thành:

- a. 4 b. 5
- c. 2 d. 3

93) Cổ vấn cho ban giám đốc của một doanh nghiệp thuộc:

- a. Cấp cao b. Cấp trung
- c. Cấp thấp d. Tất cả đều sai

94) Phong cách lãnh đạo sau đây, phong cách nào mang hiệu quả:

- a. Dân chủ b. Tự do
- c. Độc đoán d. Cả 3 câu đều đúng

95) Nhà quản trị chỉ cần kiểm soát khi:

- a. Trong quá trình thực hiện kế hoạch đã giao

- b. Trước khi thực hiện
- c. Sau khi thực hiện
- d. Tất cả các câu trên

96) Trong công tác kiểm soát, nhà quản trị nên:

- a. Phân cấp công tác kiểm soát khuyến khích tự giác mỗi bộ phận
- b. Để mọi cái tự nhiên không cần kiểm soát
- c. Tự thực hiện trực tiếp
- d. Giao hoàn toàn cho cấp dưới

97) Mối quan hệ giữa hoạch định và kiểm soát:

- a. Mục tiêu đề ra cho hoạch định là tiêu chuẩn để kiểm soát
- b. Kiểm soát giúp điều khiển kế hoạch hợp lý
- c. Kiểm soát phát hiện sai lệch giữa thực hiện và kế hoạch
- d. Tất cả các câu trên

98) Đang tham dự cuộc họp với sếp, có một cú điện thoại đường dài về một vấn đề quan trọng trong kinh doanh gọi đến cho bạn, bạn phải làm gì:

- a. Nhận điện thoại và nói chuyện bình thường
- b. Hẹn họ gọi lại sau cho bạn
- c. Nói với người giúp việc của Giám Đốc là bạn đang đi vắng
- d. Gọi lại sớm nhất cho họ

99) Liên tục nhiều lần vào chiều thứ Bảy nhân viên của bạn xin về sớm:

- a. Tôi không thể cho về sớm thế này được vì những người khác sẽ phản đối
- b. Tôi rất cần bạn làm việc cả ngày vì công việc kinh doanh rất nhiều
- c. Tôi không muốn bị cấp trên khiển trách
- d. Hôm nay không được, chúng ta có một cuộc họp vào buổi chiều lúc 15h30

100) Trong một cuộc họp bạn đang hướng dẫn nhân viên về cách bán hàng mới, một nhân viên chen ngang bằng một câu hỏi không liên quan đến vấn đề bạn đang trình bày, bạn sẽ:

- a. Làm như không nghe thấy
- b. Tất cả nhân viên gọi lại câu hỏi cho đến khi kết thúc
- c. Nói cho nhân viên ấy biết rằng câu hỏi đó không phù hợp
- d. Trả lời luôn câu hỏi ấy

101) Một nhân viên trong phòng đến gặp bạn và phàn nàn về cách làm việc của nhân viên khác, bạn sẽ làm gì:

- a. Tôi rất vui lòng nói chuyện này với cả hai người
- b. Có chuyện gì vậy hãy nói cho tôi nghe đi

- c. Chúng ta sẽ bàn về chuyện đó sau, bây giờ tôi còn nhiều việc phải làm
- d. Bạn đã thử trò chuyện với người đó chưa

102) Xếp mời bạn đi ăn trưa và xếp hỏi bạn về cảm nghĩ của mình:

- a. Kể cho sếp nghe tỉ mỉ
- b. Không nói với sếp về bữa ăn trưa đó
- c. Cố nói về bữa ăn trưa đó một cách đặc biệt dù bữa ăn trưa đó không có gì đặc biệt

103) Một người bên ngoài doanh nghiệp nhờ bạn viết thư giới thiệu cho một nhân viên cũ trước đây có kết quả làm việc không tốt cho doanh nghiệp:

- a. Viết thư kể rõ những nhược điểm
- b. Viết thư nhấn mạnh ưu điểm của người này
- c. Từ chối viết thư

104) Bạn mới được tuyển vào làm trưởng phòng có quy mô lớn cho một công ty, bạn biết có một số nhân viên trong phòng nghĩ rằng họ xứng đáng được làm trưởng phòng, khi đó bạn phải làm gì:

- a. Nói chuyện ngay với các nhân viên đó về vấn đề này
- b. Lờ đi và hy vọng mọi chuyện sẽ qua đi
- c. Nhận ra vấn đề tập trung cho công việc và cố gắng làm việc cho họ cần mình

105) Một nhân viên nói với bạn: “có lẽ tôi không nên nói với sếp về chuyện này, nhưng sếp nghe về chuyện...đó chưa?”

- a. Tôi không muốn nghe câu chuyện ngòi lê đôi mách
- b. Tôi muốn nghe nếu việc đó liên quan đến công ty của chúng ta
- c. Có tin gì mới thế mới cho tôi biết đi

ĐÁP ÁN:

1a, 2b, 3a, 4b, 5a, 6a, 7b, 8b, 9b, 10b, 11b, 12a, 13a, 14a, 15b, 16b, 17a, 18b, 19b, 20b, 21a, 22b, 23b, 24b, 25b, 26b, 27a, 28b, 29a, 30a, 31a, 32b, 33b, 34b, 35b, 36a, 37b, 38a, 39a, 40b, 41a, 42a, 43b, 44a, 45a, 46a, 47d, 48d, 49a, 50d, 51d, 52d, 53d, 54d, 55d, 56a, 57a, 58d, 59d, 60d, 61d, 62d, 63d, 64c, 65c, 66d, 67d, 68a, 69d, 70b, 71c, 72c, 73a, 74d, 75b, 76a, 77c, 78d, 79a, 80d, 81b, 82d, 83a, 84c, 85c, 86d, 87c, 88d, 89d, 90a, 91c, 92d, 93d, 94d, 95d, 96a, 97d, 98d, 99b, 100b, 101b, 102a, 103c, 104c, 105b